

Số: /QĐ-ĐHQGHN

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo của Đại học Quốc gia Hà Nội, Tổ Chuyên gia và Tổ Giúp việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 201/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2025 quy định về chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của đại học quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 5111/QĐ-ĐHQGHN ngày 30 tháng 09 năm 2025 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về việc thành lập Ban Chỉ đạo của Đại học Quốc gia Hà Nội, Tổ Chuyên gia và Tổ Giúp việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị;

Căn cứ Kết luận số 168/KL-ĐU ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Đảng ủy Đại học Quốc gia Hà Nội về việc triển khai Kết luận của Đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tại Thông báo Kết luận số 07-TB/CQTTCĐ ngày 15 tháng 10 năm 2025 của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Khoa học và Đổi mới sáng tạo và Trưởng Ban Đào tạo và Công tác sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo của Đại học Quốc gia Hà Nội, Tổ Chuyên gia và Tổ Giúp việc thực hiện

Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Đào tạo và Công tác Sinh viên, Trưởng Ban Khoa học và Đổi mới sáng tạo, Trưởng các ban chức năng, người đứng đầu các đơn vị thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội, thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ Chuyên gia, Tổ Giúp việc và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Phó Giám đốc ĐHQGHN;
- Ban TVĐU ĐHQGHN (để b/c);
- Lưu: VT, KH&ĐMST, ĐT&CTSV, M10.

GIÁM ĐỐC

Hoàng Minh Sơn

QUY ĐỊNH TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CHỈ ĐẠO
CỦA ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI, TỔ CHUYÊN GIA VÀ TỔ GIÚP VIỆC
THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 57-NQ/TW NGÀY 22 THÁNG 12 NĂM 2024
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VÀ NGHỊ QUYẾT SỐ 71-NQ/TW
NGÀY 22 THÁNG 8 NĂM 2025 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHQGHN ngày tháng năm 2026
của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy định này quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và mối quan hệ công tác của:

- Ban Chỉ đạo của Đại học Quốc gia Hà Nội thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).
- Tổ Chuyên gia.
- Tổ Giúp việc.

Điều 2. Vị trí và chức năng

- Ban Chỉ đạo là tổ chức giúp Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội chỉ đạo, điều phối việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW và Nghị quyết số 71-NQ/TW cùng các nghị quyết khác có liên quan của Bộ Chính trị, Chương trình hành động liên quan của Chính phủ tại Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN).
- Tổ Chuyên gia là bộ phận tư vấn chiến lược, tham mưu, tư vấn về mặt khoa học cho Ban Chỉ đạo.
- Tổ Giúp việc là bộ phận hỗ trợ điều phối, tổng hợp, triển khai công việc của Ban Chỉ đạo và phối hợp giữa các đơn vị trong toàn ĐHQGHN.
- Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu của ĐHQGHN trong công tác điều hành, quản lý.

Chương II
NHIỆM VỤ, TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN LỢI

Điều 3. Nhiệm vụ chung của Ban Chỉ đạo

- Chỉ đạo thống nhất việc tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết 57-NQ/TW, Nghị quyết 71-NQ/TW và các văn bản liên quan trong toàn ĐHQGHN.

2. Xây dựng kế hoạch tổng thể, phân công nhiệm vụ, xác định mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, đề án liên quan đến Nghị quyết 57-NQ/TW, Nghị quyết 71-NQ/TW trong toàn ĐHQGHN.

3. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai Nghị quyết 57-NQ/TW, Nghị quyết 71-NQ/TW; kịp thời tháo gỡ vướng mắc, đề xuất biện pháp thực hiện.

4. Tổ chức sơ kết, tổng kết, báo cáo Đảng ủy, Ban Giám đốc ĐHQGHN và các cơ quan Trung ương theo quy định.

5. Đề xuất các cơ chế, chính sách, dự án, đề án chiến lược.

Điều 4. Trách nhiệm của Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Lãnh đạo, điều hành toàn diện hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Phê duyệt chương trình, kế hoạch công tác; triệu tập và chủ trì các cuộc họp.

3. Chỉ đạo phối hợp giữa các đơn vị; quyết định các vấn đề quan trọng trong phạm vi nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

4. Ủy quyền cho một Phó Trưởng Ban điều hành các cuộc họp hoặc chỉ đạo các nhiệm vụ đang thực hiện khi vắng mặt.

Điều 5. Trách nhiệm của các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Giúp Trưởng Ban điều hành một hoặc một số lĩnh vực công tác theo phân công.

2. Thay mặt Trưởng Ban chủ trì họp hoặc ký văn bản khi được ủy quyền.

3. Chỉ đạo các đơn vị trong ĐHQGHN để triển khai các nhiệm vụ được giao.

Điều 6. Trách nhiệm của Ủy viên thường trực

1. Giúp Trưởng Ban theo dõi, điều phối hoạt động chung của Ban Chỉ đạo.

2. Là Tổ Trưởng và Tổ phó Tổ Giúp việc, chỉ đạo, giám sát Tổ Giúp việc trong việc tổng hợp, báo cáo, tham mưu.

3. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hằng tuần cho Ban Giám đốc và hằng tháng cho Ban Chỉ đạo kết quả thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW, Nghị quyết 71-NQ/TW trong toàn ĐHQGHN.

Điều 7. Trách nhiệm của các Ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Tham gia đầy đủ các cuộc họp, thực hiện nhiệm vụ được phân công.

2. Triển khai Nghị quyết của Trung ương và các kết luận của Ban Chỉ đạo trong phạm vi đơn vị phụ trách. Đề xuất các Nghị quyết Đảng ủy theo Nghị quyết Trung ương.

3. Định kỳ báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện trong phạm vi phụ trách cho Tổ Giúp việc tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo.

Điều 8. Trách nhiệm của Tổ Chuyên gia

1. Nghiên cứu, tư vấn, phản biện khoa học, đề xuất giải pháp chiến lược, mô hình, cơ chế thực hiện Nghị quyết của Trung ương.

2. Chủ động tư vấn, đề xuất giải pháp, mô hình mới cho Ban Chỉ đạo.

3. Góp ý trực tiếp hoặc bằng văn bản gửi Ban Chỉ đạo về các vấn đề thuộc phạm vi chức năng.

4. Có quyền yêu cầu các ban chức năng, đơn vị cung cấp thông tin, tiếp cận số liệu, dữ liệu để phục vụ công tác nghiên cứu, tư vấn (thông qua Tổ trưởng Tổ Chuyên gia).

5. Tổ chức họp chuyên đề theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc đề xuất của Tổ trưởng Tổ Chuyên gia.

Điều 9. Trách nhiệm cụ thể trong Tổ Chuyên gia

1. Tổ trưởng: Tổ chức hoạt động, điều phối các chuyên gia; tư vấn chiến lược, cơ chế phát triển ĐHQGHN tinh hoa; tổng hợp báo cáo, đề xuất đến Ban Chỉ đạo; thay mặt Tổ Giúp việc, yêu cầu các ban chức năng, đơn vị cung cấp thông tin, tiếp cận số liệu, dữ liệu để phục vụ công tác nghiên cứu, tư vấn.

2. Tổ phó: Giúp Tổ trưởng điều hành, thay mặt khi Tổ trưởng vắng mặt.

3. Thành viên: tham mưu, nghiên cứu, cung cấp tư liệu, đề xuất sáng kiến theo phân công. Đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp theo các cấp độ triển khai (cấp ĐHQGHN và cấp đơn vị) để làm rõ yếu tố nguồn lực thực hiện và đảm bảo sự gắn kết, đồng bộ giữa các đơn vị và cơ quan ĐHQGHN trong thực hiện.

4. Tổ Chuyên gia làm việc theo chế độ chuyên gia; họp, tư vấn theo yêu cầu.

Điều 10. Trách nhiệm của Tổ Giúp việc

1. Là đầu mối thường trực của Ban Chỉ đạo; giúp chuẩn bị nội dung họp, dự thảo kế hoạch, báo cáo. Cập nhật các Nghị quyết của cấp trên.

2. Đôn đốc các đơn vị thực hiện kết luận của Ban Chỉ đạo; tổng hợp kết quả triển khai.

3. Đề xuất chương trình, nội dung, lịch công tác của Ban Chỉ đạo.

Điều 11. Trách nhiệm cụ thể trong Tổ Giúp việc

1. Tổ trưởng: Chịu trách nhiệm toàn diện về hoạt động của Tổ Giúp việc; báo cáo định kỳ Trưởng Ban Chỉ đạo, trực tiếp chỉ đạo và điều phối công việc.

2. Tổ phó: Hỗ trợ Tổ trưởng; báo cáo thay khi Tổ trưởng vắng mặt hoặc giao nhiệm vụ; phụ trách một số mảng công việc cụ thể theo phân công.

3. Thành viên: Thực hiện công việc theo nhiệm vụ được giao; tham gia xây dựng báo cáo, hồ sơ, tài liệu theo phân công.

Điều 12. Quyền lợi

1. Các thành viên của Ban Chỉ đạo, Tổ Chuyên gia và Tổ Giúp việc được hưởng các phụ cấp, chế độ đãi ngộ theo quy định của Nhà nước và ĐHQGHN trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

2. Phụ cấp trách nhiệm và chế độ đãi ngộ cho các thành viên được xác định dựa trên mức độ và khối lượng công việc được giao, bảo đảm hợp lý và công bằng.

3. Các thành viên tham gia các cuộc họp, hội thảo, và các hoạt động chuyên môn khác được hưởng trợ cấp đi lại và các khoản chi phí khác theo quy định của ĐHQGHN.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 13. Chế độ làm việc

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ mỗi tháng một lần, họp đột xuất khi cần thiết theo triệu tập của Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Tổ Giúp việc làm việc thường xuyên; đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện các chỉ đạo của Ban Chỉ đạo, báo cáo hằng tuần cho Ban Giám đốc và hằng tháng cho Ban Chỉ đạo. Tổ Giúp việc là đầu mối trình Giám đốc ĐHQGHN, Trưởng Ban Chỉ đạo, phê duyệt các kế hoạch tổng thể triển khai các nghị quyết.

3. Các thành viên Tổ Chuyên gia có thể gửi trực tiếp ý kiến cho Ban Chỉ đạo về nội dung liên quan đến triển khai thực hiện các nghị quyết. Mọi báo cáo, đề xuất gửi Ban Chỉ đạo đồng thời gửi tới Tổ Giúp việc để tổng hợp.

Điều 14. Mối quan hệ công tác

1. Ban Chỉ đạo lãnh đạo, điều phối hoạt động chung, ban hành chủ trương, kết luận, phân công nhiệm vụ.

2. Tổ Chuyên gia tư vấn chiến lược, phản biện, đề xuất khoa học cho Ban Chỉ đạo.

3. Tổ Giúp việc là đầu mối thường trực, bảo đảm thông tin hai chiều giữa Ban Chỉ đạo và các đơn vị.

4. Các ban chức năng và đơn vị thành viên ĐHQGHN có trách nhiệm phối hợp, cung cấp thông tin, dữ liệu, báo cáo theo yêu cầu.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng Ban, các Phó Trưởng Ban, Tổ trưởng, các Tổ phó Tổ Chuyên gia, Tổ Giúp việc và các thành viên có trách nhiệm thực hiện đúng Quy định này.

2. Giao Tổ Giúp việc theo dõi, đôn đốc việc thực hiện và định kỳ rà soát, đề xuất điều chỉnh Quy định cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

Điều 16. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Tổ Giúp việc để tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, điều chỉnh./.